GIỚI THIỆU MỘT SỐ GIỐNG MÍA NHẬP NỘI TỐT MỚI CHO KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Từ kết quả nghiên cứu, khảo nghiệm giống trong giai đoạn 2006-2008 ở khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long, Trung tâm NC & PT Mía Đường đã kết luận rằng: Hiện nay, ở khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long chỉ nên khuyến cáo nông dân tăng cường sử dụng các giống mía có nguồn gốc từ Việt Nam (như VN84-4137, VN85-1427, VN85-1859,…) và Thái Lan (như K84-200, KK2, K88-65, K93-236, K95-156, KU60-1, KU00-1-61, Suphanburi 7,…). Vì hầu hết các giống mía này đều được lai tạo và tuyển chọn trong điều kiện vĩ độ, thời tiết, khí hậu, đất đai,… gần tương tự như ở khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long, có khả năng kháng sâu bệnh cao, khả năng chịu úng, phèn tốt, ít trổ cờ, tái sinh tốt, năng suất cao, chất lượng tốt. Những giống mía có nguồn gốc từ Trung Quốc, Đài Loan chỉ nên sử dụng ở mức hạn chế, nhằm làm phong phú thêm cơ cấu giống mía trong vùng, không nên khuyến cáo mở rộng diện tích các giống mía này vượt quá 20% diện tích của từng vùng, vì những giốngt mía này hầu hết được lai tạo, tuyển chọn cho các vùng sinh thái có vĩ độ cao, có một số ưu điểm như khả năng sinh trưởng nhanh, năng suất cao nhưng nhiễm nhiều loài sâu, bệnh hại nguy hiểm, dễ trổ cờ, chịu úng phèn kém, thời gian giữ đường ngắn (nhanh xuống lá), đòi hỏi thâm canh cao, khả năng tái sinh lưu gốc kém, chu kỳ trồng ngắn,…

Sau đây là giới thiệu cụ thể về một số giống mía nhập nội tốt mới cho khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long**:**

1/ <u>Giống K95-156 (PL310 x U-Thong1)</u>:



- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại tỉnh Suphan Buri, Thái Lan năm 1995. Được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội vào Việt Nam năm 2005.

- *Đặc điểm hình thái:* Thân to, không đều cây, lóng hình trụ, nối zigzag, màu xanh ẩn vàng. Mầm hình trứng, đỉnh mầm có chùm lông, có cánh mầm hẹp, mầm nằm cách sẹo lá tạo thành vết lõm, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng rộng, lồi, màu sáng trong. Đai rễ có 3 – 4 hàng điểm rễ xếp đều, điểm rễ rõ. Bẹ lá màu xanh, có sáp phủ, rất ít lông. Có 2 tai lá ngắn, tai lá trong dài hình cựa, tai lá ngoài hình tam giác. Cổ lá to hình tam giác, màu hồng, có chùm lông ở mép. Phiến lá ngắn, rộng, lá dày, cứng, mép lá sắc, màu xanh đậm.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Mọc mầm khỏe, đồng đều, đẻ nhánh khá, tốc độ vươn lóng nhanh, mật độ cây cao, có khả năng chống chịu sâu đục thân, bệnh than; chịu hạn, ít bị đổ ngã, lưu gốc tốt. Năng suất cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang đạt từ 121 – 162 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp:* Hàm lượng đường cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang có chữ đường (CCS) đạt từ 11,53 – 12,73%.

2/ <u>Giống mía Suphanburi 7 (85-2-352 x K84-200)</u>:

- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại tỉnh Suphan Buri, Thái Lan. Được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội vào Việt Nam năm 2005.



- *Đặc điểm hình thái*: Thân to, không đều cây, lóng hình chùy xuôi, nối thẳng, có màu xanh ẩn vàng, không vết nứt. Mầm hình tròn, có cánh mầm, đỉnh mầm không có chùm lông, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng rộng trung bình và lồi. Đai rễ có 3 – 4 hàng điểm rễ xếp không đều, điểm rễ rõ. Bẹ lá màu xanh ẩn vàng, có sáp phủ, không có lông. Có 2 tai lá, tai lá trong dài hình mác, tai lá ngoài ngắn, to hình tam giác. Cổ lá hình tam giác, màu tím. Phiến lá dài, rộng trung bình, lá mỏng, mềm, không sắc, màu xanh. Dáng ngọn xòe cong.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Mọc mầm khá, đẻ nhánh mạnh, tốc độ vươn lóng nhanh, có khả năng chống chịu sâu đục thân, bệnh than; chịu hạn, ít bị đổ ngã, lưu gốc tốt. Là giống mía chịu thâm canh, năng suất cao. Kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang đạt từ 134 - 159 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp*: Hàm lượng đường khá, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang có CCS đạt từ 11,44 – 12,17%.

3/ <u>Giống mía KK2 (85-2-352 x K84-200)</u>:



- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại tỉnh Suphan Buri, Thái Lan. Được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội vào Việt Nam năm 2005.

- *Đặc điểm hình thái:* Lóng hình cong, nối zigzag, màu xanh ẩn vàng, lóng gốc hơi ngắn. Thân trung bình, đều cây, Mầm hình ngũ giác, to, lồi, có cánh mầm đóng ở nửa trên của mầm, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng rộng và, lồi. Đai rễ có 3 – 4 hàng điểm rễ xếp không đều, điểm rễ mờ. Bẹ lá màu xanh, có sáp phủ, không có lông, bẹ lá dày. Không Có tai lá Cổ lá to hình tam giác, màu tím hồng. Phiến lá dài trung bình, rộng trung bình, lá dày, cứng, mép lá sắc, màu xanh đậm.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Mọc mầm khỏe, nhanh, tỷ lệ mọc mầm khá, đẻ nhánh khá, tốc độ vươn lóng nhanh, ít bị đổ ngã, lưu gốc tốt. Năng suất nông nghiệp cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang đạt trung bình từ 95 – 133 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp:* Hàm lượng đường rất cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang có CCS đạt từ 13,95 -14,12%.

4/ <u>K93-236 (U-thong1 x Ehaew)</u>:

- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại tỉnh Suphan Buri, Thái Lan năm 1993. Được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội vào Việt Nam năm 2005.

- *Đặc điểm hình thái:* Thân thẳng độ lớn trung bình, lóng hình trụ có màu xanh ẩn vàng không bị nứt. Mắt mầm hình thoi, to và lồi, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng rộng và lồi điểm rễ rõ có 2-3 hàng rễ xếp không đều. Bẹ lá màu xanh ẩn vàng có sáp phủ không có lông. Phiến lá có màu xanh dài, hẹp và dầy. Mép lá sắc và mềm. Dáng ngọn xòe cong, bẹ không ôm thân.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Tỷ lệ nảy mầm khá, mầm mọc nhanh, khoẻ, sức đẻ nhánh trung bình, đẻ tập trung khả năng vươn lóng nhanh. Ít đổ ngã. Mức độ chịu sâu đục thân, bệnh than và bệnh thối đỏ tốt, chịu úng, chịu hạn khá. Khả năng cho năng suất cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An và Hậu Giang đạt từ 96 – 121 tấn/ha).

- *Đặc điểm công nghiệp:* Hàm lượng đường cao, CCS đạt từ 12,60 – 13,94%.



5/ <u>KU00-1-61 (K84-200 x Đa giao)</u>:

- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại Kasertsat University, Thái Lan năm 2000. Được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội vào Việt Nam năm 2005.

- *Đặc điểm hình thái:* Thân có màu xanh ẩn vàng, thân to, đồng đều, lóng hình trụ, dáng thẳng. Mầm hình trứng, rãnh mầm ngắn. Đai sinh trưởng rộng điểm rễ rõ 2-3 hàng xếp không đều. Bẹ lá có sáp phủ màu xanh ẩn vàng. Phiến lá rộng, dài và mỏng, màu xanh mép lá sắc, mềm lá hơi rủ xuống. Bẹ lá ôm thân.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Khả năng mọc mầm tốt, Đẻ nhánh trung bình. Sức vươn lóng nhanh, ít đổ ngã. Khả năng chịu sâu đục thân, bệnh than và bệnh thối đỏ tốt. Khả năng chịu úng, hạn khá. Năng suất cao chịu thâm canh cao, kết quả khảo nghiệm ở Hậu Giang đạt trung bình 108 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp:* Hàm lượng đường cao, kết quả khảo nghiệm ở Hậu Giang CCS đạt 13,38%.



6/ <u>Giống mía K88-65 (Co775 x PL310)</u>:



- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại tỉnh Suphan Buri, Thái Lan năm 1988. Được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội vào Việt Nam năm 2005.

- *Đặc điểm hình thái:* Thân to, đều cây, lóng hình chùy ngược, nối zigzag, màu xanh ẩn vàng, lóng hơi ngắn. Mầm hình tròn, lồi, có cánh mầm đóng ở nửa trên của mầm, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng rộng trung bình, lồi. Đai rễ có 2 – 3

hàng điểm rễ xếp không đều, điểm rễ mờ. Bẹ lá màu xanh, có sáp phủ, có nhiều lông, bẹ lá dày. Có 1 tai lá trong ngắn, hình cựa. Cổ lá to hình chữ nhật, non màu hơi hồng, bị nhăn. Phiến lá dài trung bình, rộng, lá dày, cứng, mép lá sắc, màu xanh đậm.

- *Đặc điểm nông nghiệp*: Mọc mầm khỏe, tỷ lệ mọc mầm khá, đẻ nhánh mạnh, tốc độ vươn lóng chậm ở giai đoạn đầu, giai đoạn sau nhanh hơn, có khả năng chống chịu sâu đục thân, không bị nhiễm bệnh than và bệnh thối đỏ, chịu hạn, chịu úng phèn, không bị đổ ngã, không hoặc ít trỗ cờ, khả năng tái sinh của mía gốc tốt. Năng suất cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An và Sóc Trăng đạt từ 120 - 134 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp*: Hàm lượng đường khá, kết quả khảo nghiệm ở Long An và Sóc Trăng có CCS đạt từ 11,5 – 12,31%.

7/ <u>Giống mía KU60-3 (Co775 x K84-200)</u>:

- *Nguồn gốc:* Là giống mía đột biến phóng xạ (Cobalt 60) do Trường Kasertsat University (Thái Lan) lai tạo và tuyển chọn, được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường nhập nội chính thức vào Việt Nam năm 2005.



- *Đặc điểm hình thái:* Thân cây to (đường kính thân từ 2,8-3,3 cm), lóng hình trụ, nối hơi zigzag, màu xanh ẩn vàng. Mầm hình tròn, dẹt, đỉnh mầm có chùm lông, có cánh mầm rộng đóng nửa trên của mầm, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng hẹp, lồi. Đai rễ có 2 - 3 hàng điểm rễ xếp không đều, điểm rễ rõ. Bẹ lá màu xanh, có sáp phủ, có ít lông, tự bong. Có 2 tai lá trong ngắn, hình tam giác. Cổ lá hình sừng bò. Lá thìa ngắn. Phiến lá dài , rộng, lá dày, cứng, mép lá sắc, lá đứng, màu xanh đậm.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Mọc mầm khỏe, mầm to, đẻ nhánh mạnh, tốc độ vươn lóng nhanh, mật độ cây cao, có khả năng chống chịu sâu đục thân; kháng bệnh đốm vàng, rỉ sắt, kháng trung bình bệnh than; chịu hạn, chịu úng khá, không bị đổ ngã, ít trỗ cờ, khả năng tái sinh của mía gốc rất tốt. Năng suất cao, kết quả khảo nghiệm ở Sóc Trăng và Hậu Giang đạt từ 136 - 155 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp*: Hàm lượng đường cao, quả khảo nghiệm ở Sóc Trăng và Hậu Gian có CCS đạt từ 11,72 – 13,41%.

8/ <u>Giống mía ROC27 (F176 x CP58-48)</u>:

- *Nguồn gốc:* Lai tạo tại Viện Nghiên cứu Mía Đường Đài Loan. Được nhập nội vào Việt Nam năm 2004.



- *Đặc điểm hình thái:* Thân to trung bình, đều cây, lóng hình trụ, nối hơi zigzag, màu xanh ẩn vàng. Mầm hình trứng, to, lồi, có cánh mầm rộng đóng ở đỉnh mầm, không có rãnh mầm. Đai sinh trưởng hẹp, lồi, màu xanh vàng. Đai rễ có 3 – 4 hàng điểm rễ xếp không đều, điểm rễ rõ. Bẹ lá màu xanh ẩn vàng, có sáp phủ, không có lông. Có 2 tai lá 1 dài 1 ngắn, hình tam giác. Lá thìa dài. Cổ lá hình chữ nhật. Phiến lá dài, rộng trung bình, lá dày, cứng, mép lá sắc, hơi rũ phần ngọn, màu xanh sáng.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* ROC27 có đặc điểm là nảy mầm tốt, sinh trưởng nhanh và mạnh ở giai đoạn đầu và giữa vụ. Mật độ cây trung bình, lóng dài, khả năng đẻ nhánh trung bình, năng suất cao, lá đứng, bẹ lá dễ bong, chịu gió và chống đổ hơi kém, ít bọng ruột, hiếm khi thấy trổ cờ. ROC27 kháng bệnh than chủng 3, bệnh mốc sương, bệnh tàn lụi lá (blight) và bệnh rỉ sắt thường, nhiễm bệnh khảm lá virút, nhiễm trung bình bệnh than và bệnh khô mép lá. ROC27 thích hợp trồng trên vùng đất sét, sét nhiều mùn, sét bùn nhiều mùn, đất cát nhiều mùn, đất mùn, đất

mặn có tưới và đất tốt trung bình hoặc rất tốt. Năng suất cao, kết quả khảo nghiệm ở Sóc Trăng và Hậu Giang đạt từ 80 - 136 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp:* Hàm lượng đường khá cao, kết quả khảo nghiệm ở Sóc Trăng và Hậu Giang đạt từ 13,11 – 13,38%.

9/ <u>Giống mía VĐ85-177 (VĐ57-423 x CP57-614 & CP72-1312)</u>:

- *Nguồn gốc:* VĐ85-177 là giống mía có nguồn gốc từ Trung Quốc. Nhập nội vào Việt Nam khoảng vào năm 2000. Đây là giống mía đang khảo nghiệm rất có triển vọng, năng suất cao, chất lượng cao, ít trổ cờ, thích hợp với vùng đất thấp. Có thể trồng thay thế cho giống VĐ86-368.



- *Đặc điểm hình thái:* Dáng bụi hơi xòe, ngọn chụm xiên; đều cây, cây to, lóng hình trụ, nối thẳng, có màu xanh ẩn vàng dải nắng có màu nâu, lóng có vết nứt, lóng gốc sít, ít rễ phụ. Mầm hình tam giác to, lồi, nằm cách sẹo lá, mầm vượt đai sinh trưởng, có cánh mầm rộng, không có chùm lông, có rãnh mầm sâu, dài, rộng. Đai sinh trưởng hẹp. Đai rễ rõ, có 3 – 4 hàng điểm rễ xếp không đều. Bẹ lá có sáp, có nhiều lông, màu xanh. Có 2 tai lá ngắn hình tam giác. Cổ lá hình chữ nhật. Phiến lá dài, rộng trung bình, dày, sắc, cứng, màu xanh đậm.

- *Đặc điểm nông nghiệp:* Mọc mầm khỏe, nhanh, tập trung, đẻ nhánh khá. Tốc độ vươn lóng nhanh. Kháng sâu bệnh hại, chưa thấy trổ cờ, không bị đổ ngã. Năng suất cao, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang đạt từ 95 – 131 tấn/ha.

- *Đặc điểm công nghiệp:* Có hàm lượng đường khá, kết quả khảo nghiệm ở Long An, Sóc Trăng và Hậu Giang có CCS đạt từ 10,56 – 11,42%.

TS. Cao Anh Đượng
(Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Mía Đường)